

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 22-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Nguyên;

Ông Vi Văn Hợp.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST-HS, ngày 17 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Chu Đức T, sinh ngày 29 tháng 01 năm 1993 tại thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số nhà 161 đường B, phường H, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Đức Đ; con bà: Phạm Thị H; vợ Đinh Thu T; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 05/11/2019 đến ngày 20/01/2020 được bảo lãnh; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Chu Đức Đ, sinh năm 1966; nơi cư trú: Số 161 đường B, phường H, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số 30, ngõ 1, đường C, phường C, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/11/2019, tại km 32 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn N, xã V, huyện C, Công an huyện Chi Lăng phối hợp với tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc đội Cảnh sát giao thông số 1, phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn, dừng xe ô tô biển kiểm soát 12A – 027.17 do bị cáo Chu Đức T điều khiển hướng Lạng Sơn – Hà Nội. Kiểm tra phát hiện thu giữ 05 thùng cat tông bên trong chứa 54 vật hình hộp đa màu sắc, mỗi vật gồm 36 ống trụ liên kết với nhau thành khối; 06 vật hình hộp đa màu sắc, mỗi vật gồm 100 ống hình trụ liên kết với nhau thành khối có tổng trọng lượng 98kg; kiểm tra trong ví da màu đen của T phát hiện 01 viên nén màu xanh đậm, một mặt có ký hiệu dấu chấm than.

Tại Cơ quan Điều tra bị cáo Chu Đức T khai nhận: Chiều ngày 04/11/2019 Chu Đức T cùng Phạm Ngọc H và những người bạn đã đến quán Karaoke K trên đường B, phường H, thành phố Lạng Sơn có một người (không quen biết) là bạn của L trong nhóm đưa ma túy dạng viên cho mọi người sử dụng, Chu Đức T cất 01 viên ma túy tổng hợp vào chiếc ví da màu đen của mình, mục đích để sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 05/11/2019, Chu Đức T nhận được điện thoại từ số thuê bao 0986.319.189 của một người phụ nữ không quen biết là khách đã từng đi xe của bị cáo, thuê bị cáo vận chuyển mỹ phẩm nhập lậu từ thôn C, xã T, huyện V về thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh với giá 1.500.000 đồng, bị cáo đồng ý. Khoảng 18 giờ ngày 05/11/2019 Chu Đức T mang theo chiếc ví da màu đen bên trong có chứa 01 viên ma túy và điều khiển chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12A – 027.17 xe của ông Chu Đức Đ là bố bị cáo đến căn nhà bên phải đường thuộc thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để đưa hàng hóa lên xe, sau đó bị cáo chở toàn bộ hàng hóa hướng quốc lộ 1A để về thị trấn C, xã Y, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến địa phận huyện C thì bị Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số: 371/KL-PC09 ngày 07/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Một viên nén màu xanh đậm gửi giám định là chất ma túy MDMA có khối lượng 0,2894g (đã trừ bì).

Tại Bản kết luận giám định số: 187/KL-PC09 ngày 07/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật gửi giám định có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSCL, ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Chu Đức T về

tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Quyết định số: 01 ngày 15/01/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Chi Lăng đã quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi vận chuyển hàng cấm phát hiện bắt giữ hồi 19 giờ 30 phút ngày 05/11/2019 tại Km 32 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn N, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Tại phiên tòa, bị cáo Chu Đức T đã khai nhận rõ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã khai tại Cơ quan Điều tra: Do bị cáo được một người không quen biết đưa cho ma túy để sử dụng khi đang chơi tại phòng hát Karaoke K trên đường B, phường H, thành phố L, bị cáo cất 01 viên ma túy vào chiếc ví màu đen để sử dụng. Ngày hôm sau bị cáo đi chợ hàng thuê thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang việc tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá tính chất, động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Đức T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chu Đức T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; 01 ví da cầm tay màu đen đã qua sử dụng cũ.

Phản tranh luận: Bị cáo Chu Đức T không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai rõ toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan Điều tra, lời khai của bị cáo Chu Đức T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có

trong hồ sơ, cụ thể: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 05/11/2019 tại km 32 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn N, xã V, huyện C, Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang Chu Đức T tàng trữ trái phép 0,294 gam ma túy MDMA trong chiếc ví da cá nhân để trong túi quần đang sau đang mặc. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Chu Đức T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của bị cáo Chu Đức T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người và những ảnh hưởng tiêu cực của ma túy đối với mọi mặt của đời sống xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo Chu Đức T là người có nhân thân không tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố đẻ là ông Chu Đức Đ được Nhà nước tặng thưởng các Huy chương chiến sĩ vẻ vang: hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; Huy chương vì an ninh tổ quốc; bản thân bị cáo trong quá trình công tác được Giám đốc Công an tỉnh tặng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến vào các năm 2013, 2014 nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo Chu Đức T và về xử lý vật chứng là có căn cứ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, điều này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan Điều tra.

[7] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 ví da cầm tay màu đen đã qua sử dụng cũ do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 05 thùng bìa cát tông; 03 bao tải dứa màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen bên trong có 02 thẻ sim (số 0978.911.079; số 0942.466.158); 01 điện thoại Iphone màu trắng bạc bên trong có 01 thẻ sim số 0968.182.818 là những tài sản liên quan đến hành vi

vận chuyển pháo nổ của bị cáo. Do chưa có đủ căn cứ để khởi tố nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự về tội vận chuyển hàng cấm và tách vật để tiếp tục tiến hành điều tra, giải quyết theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với những nội dung Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung để thực hiện, khắc phục các hoạt động điều tra, để điều tra, khởi tố các hành vi trong cùng vụ án do có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, bỏ lọt người thực hiện hành vi phạm tội nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng không thực hiện điều tra theo yêu cầu mà ban hành Công văn số: 05/CV – VKSCL, ngày 17/3/2020 trả lời với các nội dung: Không có căn cứ để xác định đồng phạm đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Chưa đủ căn cứ để khởi tố bị can Chu Đức T về tội Vận chuyển hàng cấm, hiện vụ án đã được tách ra và đang tiếp tục tiến hành điều tra; Những vi phạm tố tụng trong quá trình điều tra là không thể khắc phục được, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nghiêm túc rút kinh nghiệm để đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng tiếp tục thực hiện các hoạt động điều tra để làm rõ hành vi liên quan đến pháo nổ đã bị bắt quả tang vào ngày 05/11/2019.

[9] Về án phí: Do bị cáo Chu Đức T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Đức T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Đức T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 05/11/2019 đến 20/01/2020).

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 0,176 gam chất ma túy MDMA (còn lại sau giám định) được chứa trong phong bì thư đã niêm phong; 01 ví da cầm tay da đen đã qua sử dụng, cũ.

(theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng lập ngày 17 tháng 02 năm 2020).

4. Về án phí: Bị cáo Chu Đức T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Chu Đức T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hương Giang